

Số: **1520** /SNN-KHTC

Quảng Trị, ngày 19 tháng 8 năm 2020

V/v kết quả kiểm tra hồ sơ, hiện trường phương án thiết kế khai thác tận dụng gỗ rừng trồng để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Tân Linh (giai đoạn 2)

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc quy định quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản;

Căn cứ Công văn số 3430/UBND-NN ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc hồ sơ khai thác rừng trồng;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án trồng rừng thay thế để thực hiện dự án Nhà máy điện gió Tân Linh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 124/TTr-BQL ngày 04/8/2020 của Ban quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông về việc xin thẩm định và phê duyệt phương án khai thác tận dụng rừng năm 2020 trong khu vực xin chuyển mục đích để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Tân Linh – 48MW (giai đoạn 2) (kèm theo hồ sơ); Báo cáo kiểm tra hồ sơ và hiện trường thiết kế khai thác tận dụng gỗ rừng trồng của Chi cục Kiểm lâm (Báo cáo số 220/BC-CCKL ngày 17/8/2020);

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn gửi Sở Tài chính kết quả kiểm tra nội dung hồ sơ, hiện trường phương án khai thác tận dụng gỗ rừng trồng để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Tân Linh – 48MW (giai đoạn 2), cụ thể như sau:

1. Hồ sơ khai thác:

- Phương án khai thác tận dụng rừng năm 2020 trong khu vực xin chuyển mục đích để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Tân Linh–48MW (giai đoạn 2);

- Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án trồng rừng thay thế để thực hiện dự án Nhà máy điện gió Tân Linh;

2. Chủ quản lý rừng: Ban quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa-Đakrông.

3. Diện tích rừng khai thác tận dụng gỗ: 3,3199 ha, gồm: rừng trồng Dự án 661 trồng năm 2001: 1,7873ha; rừng trồng năm 2003: 1,499ha; rừng trồng dự án JBIC trồng năm 2004: 0,0336 ha..

4. Đơn vị thiết kế: Trung tâm Điều tra quy hoạch thiết kế nông lâm Quảng Trị.

5. Địa điểm: Tại tiểu khu 692 thuộc xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa.

6. Tổng số cây trong lô: 2.243 cây, trong đó: Thông nhựa: 1380 cây; Trầu: 863 cây.

7. Tổng trữ lượng cây đứng khai thác tận dụng: 361,702 m³, trong đó:

- Trữ lượng Thông nhựa: 343,945 m³

- Trữ lượng Trầu: 17,757 m³

8. Tỷ lệ lợi dụng: Tỷ lệ lợi dụng gỗ: 70% (cả vỏ); tỷ lệ củi: 15%.

9. Tổng sản lượng cây đứng khai thác tận dụng: : 307,446 m³ (Gỗ: 253,191 m³ (gỗ gia dụng: 53,194 m³, gỗ nguyên liệu: 199,997m³), củi: 54,255m³).

- Tổng sản lượng khai thác cây Thông nhựa: 292,353 m³ (Gỗ: 240,761 m³ (gỗ gia dụng: 53,194 m³, gỗ nguyên liệu: 187,567 m³), củi: 51,592m³).

- Tổng sản lượng khai thác cây Trầu: 15,093m³ (Gỗ nguyên liệu: 12,43 m³, củi: 2,663 m³).

10. Cấp thực bì:

Loại thực bì: sim, mua, găng gai, thành ngành,... chiếm tỷ lệ 30-40%, chiều cao trên 2,0 m, đôi chiều định mức 38/2005/QĐ-BNN, thực bì cấp IV.

11. Cự ly vận xuất, vận chuyển:

+ Cự ly vận xuất: Khu vực thiết kế khai thác tận dụng nằm dọc theo tuyến đường ranh cản lửa đã có nên gỗ khai thác tận dụng được tập kết ra đường, không tính cự ly vận xuất.

+ Cự ly vận chuyển: Qua xác định cự ly vận chuyển từ lô thiết kế khai thác tận dụng đến đường Hồ Chí Minh nhánh Tây là 6 km đường đất (trên loại 5)

12. Biện pháp khai thác: Khai thác tận dụng toàn bộ số cây Thông nhựa, Trầu trên diện tích lô đưa vào thiết kế khai thác, khi chặt cây phải mở miệng cho đổ vào phía trong lô thiết kế khai thác tận dụng để khỏi phải ảnh hưởng đến khu vực ngoài khai thác.

13. Bảo vệ, phòng chống cháy rừng: Do khu rừng khai thác xung quanh có rừng trồng, do đó Chủ rừng và đơn vị khai thác phải chú ý canh giữ lửa rừng. Không nấu ăn trong khu rừng đang khai thác, tuần tra, trực canh lửa rừng, không cho người mang lửa vào đốt tại khu vực thi công, khi có cháy phải kịp thời cứu chữa và báo cáo cơ quan chức năng để kịp thời chữa cháy.

14. Chế độ báo cáo: Trong quá trình khai thác, Ban quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa-Đakrông phải cập nhật tiến độ, diện tích, sản lượng khai thác, thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng qua Hạt Kiểm lâm huyện Hướng Hóa để tổng hợp theo dõi.

Giao Hạt Kiểm lâm huyện Hướng Hóa kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc khai thác theo hồ sơ phương án thiết kế khai thác gỗ rừng trồng phòng hộ sau khi đảm bảo đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát việc khai thác về Chi cục Kiểm lâm trước ngày 28 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT.

15. Kiến nghị:

Theo quy định về khai thác tận dụng gỗ rừng trồng do nhà nước là đại diện là chủ sở hữu tại Điều 13, Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản (Gọi tắt là Thông tư 27), hồ sơ khai thác tận dụng gỗ rừng trồng phải có bản sao quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, nhưng hiện hồ sơ chưa có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án Nhà máy điện gió Tân Linh (giai đoạn 2) của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, để hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án kịp tiến độ, đề nghị Sở Tài chính chủ trì thẩm định giá trị gỗ rừng trồng tận dụng và báo cáo UBND tỉnh phê duyệt khai thác tận dụng gỗ rừng trồng sau khi ban hành quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án Nhà máy điện gió Tân Linh đảm bảo đúng theo quy định của Thông tư 27.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Sở Tài chính làm cơ sở xác định giá trị gỗ tận dụng, tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Chi cục Kiểm lâm;
- BQLRPH Hướng Hóa-Đakrông;
- Hạt Kiểm lâm huyện Hướng Hóa;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Phương